

Bình Định, ngày 25 tháng 9 năm 2023

QUY CHẾ
**Phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và
Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2027**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều Lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 56/2012/NĐ-CP Nghị định của Chính phủ ngày 16 tháng 7 năm 2012 về việc quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý Nhà nước;

Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bình Định thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác giai đoạn 2023 - 2027, như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc phối hợp công tác của Ủy ban nhân dân các cấp và các sở, ngành (cấp tỉnh); phòng, ban (cấp huyện); trong việc bảo đảm cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp là mối quan hệ phối hợp trên nguyên tắc tạo điều kiện cùng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân các cấp tạo điều kiện thuận lợi về kinh phí, phương tiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia quản lý Nhà nước và tổ chức thực hiện các hoạt động có liên quan.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới

a) Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp

luật của Nhà nước về công tác phụ nữ, gia đình, phụ nữ, trẻ em thông qua Công thông tin điện tử... Chỉ đạo các sở, ban, ngành chức năng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện cho Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức các diễn đàn, đối thoại với người đứng đầu chính quyền để thu thập ý kiến về tình hình thực hiện chủ trương, luật pháp, chính sách. Phối hợp xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

c) Cơ quan chủ trì công tác thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới; chính sách về an sinh xã hội, phát triển kinh tế, giảm nghèo... Thành viên chính thức trong các tổ chức (*hội đồng, ủy ban, ban chỉ đạo...*) thực hiện các chính sách, luật pháp, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2 Phối hợp hỗ trợ phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng xây dựng môi trường an toàn cho phụ nữ, trẻ em; nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ

a) Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong công tác vận động, hỗ trợ phụ nữ chủ động học tập, nâng cao trình độ mọi mặt đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ. Giải quyết kịp thời các vấn đề tác động đến đời sống của hội viên, phụ nữ phát sinh tại các địa phương; giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến sự tiến bộ và bình đẳng giới theo quy định của chính sách, pháp luật.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp, tạo điều kiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp tham gia các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, đào tạo nghề cho phụ nữ trong độ tuổi lao động; tạo điều kiện cho phụ nữ nâng cao vai trò phụ nữ trong phát triển kinh tế và nông nghiệp, hỗ trợ xây dựng mô hình kinh tế, mô hình khởi nghiệp, tham gia kết nối thị trường.

c) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp các sở, ban, ngành triển khai hiệu quả Đề án 938 “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027”, Đề án 939 “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”.

d) Chủ động nghiên cứu, đề xuất các chính sách, chương trình, đề án hỗ trợ hoạt động Hội, phát triển kinh tế gia đình và bình đẳng giới; cung cấp kịp thời các thông tin liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

3. Phối hợp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực cho cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp về mọi mặt; bảo đảm cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia quản lý Nhà nước

a) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ

các cấp; triển khai Đề án 1893 “Đề án bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và Chi hội trưởng Phụ nữ giai đoạn 2019 - 2025”; kỹ năng giải quyết các vấn đề của phụ nữ trong các lĩnh vực.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ về điều kiện làm việc; kinh phí, phương tiện, đặc biệt là cung cấp, hướng dẫn kết nối hệ thống máy tính trong hệ thống Hội; kết nối từ các cấp Hội với trực liên thông của Ủy ban nhân dân các cấp nhằm thích ứng với yêu cầu chuyển đổi công nghệ số của Chính phủ và đáp ứng yêu cầu hoạt động công tác Hội.

c) Phối hợp với cơ quan chức năng trực thuộc của Ủy ban nhân dân cùng cấp thông tin, đề xuất kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ Hội, trong đó có kiến thức quản lý nhà nước; phối hợp giáo dục ý thức trách nhiệm thực hiện quyền dân chủ của công dân đối với phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

4. Phối hợp trong việc tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; chương trình, kế hoạch, đề án, dự án; cơ chế chính sách liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới thuộc chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật

a) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan tiếp tục nghiên cứu tham mưu, sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách và chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới, thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

b) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh có trách nhiệm nghiên cứu tham gia góp ý, phản biện đóng góp chất lượng vào các dự thảo xây dựng cơ chế, chính sách và chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội... của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh và của các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gửi đến Hội.

c) Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thực hiện tốt công tác xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, phát triển mạng lưới, tập hợp thu hút hội viên.

Điều 4. Chế độ làm việc

1. Định kỳ làm việc

a) Hàng năm, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và những kiến nghị, đề xuất về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật. Đồng thời tổ chức sơ kết thực hiện quy chế phối hợp. Thời gian, địa điểm, chương trình, nội dung làm việc do Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thống nhất thực hiện.

b) Sáu tháng một lần, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã làm việc với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp để kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và những kiến nghị, đề xuất về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết và tổng kết việc thực hiện Quy chế phối hợp. Hình thức, thời gian, địa điểm, nội dung chương trình cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thống nhất trước khi tổ chức.

3. Giao Sở Nội vụ và Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy chế này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Điều 5. Chế độ thông tin báo cáo

1. Ủy ban nhân dân tỉnh trao đổi thông tin cho Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và các chủ trương, chính sách mới ban hành có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em trên địa bàn tỉnh.

2. Khi cần thiết Ủy ban nhân dân tỉnh cử đại diện dự các kỳ Hội nghị Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để nghe các kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật; kịp thời xử lý những vi phạm liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động của Hội; tình hình việc làm, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của Hội viên và các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em với Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ 6 tháng, năm.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện công tác phối hợp được lồng ghép trong kinh phí hoạt động để thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị phối hợp.

2. Đối với công tác phối hợp có kinh phí từ các nguồn khác thực hiện theo quy định của Nhà nước.

3. Đối với các nhiệm vụ, hoạt động phối hợp đột xuất do Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì thực hiện, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh có trách nhiệm phối hợp các sở, ngành có liên quan xây dựng dự trù kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, hỗ trợ.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Hai bên có trách nhiệm phổ biến Quy chế này cho các đơn vị thực hiện theo hệ thống quản lý.

2. Thủ trưởng các sở, ngành trong tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố căn cứ Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và Quy chế này, cùng với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp xây dựng Quy chế phối hợp làm việc nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đề ra.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh mới, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trao đổi, thống nhất để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

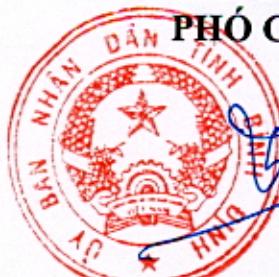
Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thu Thủy

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Nơi nhận:

- TW Hội LHPN Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Hội LHPN các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VPUB, VPHLHPN.

**Phụ lục**

CÁC ĐỀ ÁN, DỰ ÁN VÀ CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP
 (Kèm theo Quy chế Số 05/QC-UBND-HLHPN ngày 25/9/2023
 của UBND tỉnh và Hội LHPN tỉnh)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
01	Dự án 8 “Thực hiện Bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn I: từ 2021 -2025
02	Đề án bồi dưỡng cán bộ công chức Hội LHPN các cấp và Chi hội trưởng Phụ nữ giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh (Đề án 1893)	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2022 - 2025
03	Đề án “Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” (Đề án 938)	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2018 - 2027
04	Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp” giai đoạn 2018-2025 (Đề án 939)	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2018 - 2025
05	Đề án “Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định (Đề án 01)	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2023 - 2030

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
06	Chương trình phối hợp với các Sở, ngành	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Trại giam Kim Sơn, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, Ngân hàng Chính sách Xã hội, các Ngân hàng Thương mại, Hội khuyến học, Hội Người Cao tuổi...	Theo từng năm